

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2012/NQ-HĐND

*Bắc Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2012*

### **NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh và cai nghiện ma túy tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của Trung tâm theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh; Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng; Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 24/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, chế độ đóng góp và miễn, giảm, hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng;

Theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 16/11/2012 về việc ban hành Quy định các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh và cai nghiện ma túy tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tỉnh,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành Quy định các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh và cai nghiện ma túy tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang *(có quy định kèm theo)*.

**Điều 2.** Nghị quyết có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua; bãi bỏ Nghị quyết số 23/2009/NQ-HĐND ngày 09/12/2009 của HĐND tỉnh Quy định trách nhiệm đóng góp và trợ cấp người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và bắt buộc, tự nguyện tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh.

**Điều 3.** Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được HĐND tỉnh khoá XVII, kỳ họp thứ 5 thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Thân Văn Khoa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **QUY ĐỊNH**

#### **Các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh và cai nghiện ma túy tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 22 /2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012  
của HĐND tỉnh Bắc Giang)*

#### **Điều 1. Đối tượng áp dụng**

1. Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh (sau đây viết tắt là Trung tâm).
2. Người nghiện ma túy tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm.
3. Người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tại cộng đồng.

#### **Điều 2. Nội dung và mức đóng góp**

1. Người nghiện ma túy hoặc gia đình của người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm, có trách nhiệm đóng góp một phần tiền ăn là: 15.000 đồng/người/ngày;

2. Người nghiện ma túy tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm có trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí trong thời gian ở Trung tâm, gồm các khoản chi phí sau:

- a) Tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày;
- b) Thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện và thuốc chữa bệnh thông thường khác là: 450.000 đồng/người/lần cai nghiện;
- c) Xét nghiệm tìm chất ma túy và các xét nghiệm khác: 200.000 đồng/người/lần cai nghiện, chữa trị;
- d) Sinh hoạt văn thể: 50.000 đồng/người/lần cai nghiện, chữa trị;
- đ) Học văn hóa, học nghề: 2.000.000 đồng/người/khoá học (nếu bản thân đối tượng có nhu cầu);
- e) Điện, nước sinh hoạt: 70.000 đồng/người/tháng;
- g) Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất hoặc mua sắm đồ dùng cá nhân: 400.000 đồng/người/năm hoặc lần cai nghiện, chữa trị dưới 1 năm;
- h) Chi phí phục vụ, quản lý: 200.000 đồng/người/tháng.

3. Người nghiện ma túy hoặc gia đình của người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng có trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện gồm:

- a) Chi phí khám sức khỏe; xét nghiệm phát hiện chất ma túy và các xét nghiệm khác để chuẩn bị điều trị cắt cơn mức: 200.000 đồng/người/lần cai nghiện;
- b) Tiền thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện: 400.000 đồng/người/lần cai nghiện;
- c) Tiền ăn trong thời gian cai nghiện tập trung tại cơ sở điều trị cắt cơn là 40.000 đồng/người/ngày.

### **Điều 3. Đối tượng và chế độ miễn, giảm**

1. Miễn đóng góp tiền ăn đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc; các khoản chi phí chữa trị, cai nghiện đối với người nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm; các khoản đóng góp của người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng thuộc các trường hợp sau:

- a) Người thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;
- b) Người chưa thành niên;
- c) Người bị nhiễm HIV/AIDS;
- d) Người không có nơi cư trú nhất định.

2. Giảm 50% mức đóng góp tiền ăn trong thời gian chấp hành quyết định đối với người thuộc hộ cận nghèo bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm.

### **Điều 4. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí thực hiện miễn, giảm cho các đối tượng tại Quy định này, được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách địa phương và nguồn Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy. Việc lập, tổng hợp giao dự toán, phân bổ, thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ tại Quy định này theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

2. Kinh phí thực hiện chế độ miễn, giảm và hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc; người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của Trung tâm. Hàng năm, cùng thời gian quy định lập dự toán ngân sách Nhà nước, Trung tâm lập dự toán cùng với chi thường xuyên gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp gửi Sở Tài chính, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Kinh phí thực hiện chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng: Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ số người cai nghiện tại cộng đồng, thuộc diện được miễn, giảm lập dự toán cùng với dự toán ngân sách xã hàng năm trình cấp có thẩm quyền quyết định.

### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

---

1. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thủ tục miễn, giảm đối với người nghiện ma túy cai nghiện bắt buộc, tự nguyện tại Trung tâm; người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

2. Khi thay đổi chính sách trợ cấp của Nhà nước về cai nghiện ma túy hoặc tình hình lạm phát, trượt giá từ 10% đến 20%, giao cho UBND tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh mức đóng góp, miễn giảm cho phù hợp với từng loại đối tượng và tình hình thực tế tại địa phương, báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

**CHỦ TỊCH**

**Thân Văn Khoa**